

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/LĐ-PT

Ngày: 25-3-2021

V/v tranh chấp về đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động trái
pháp luật.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tấn

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Đắc Cường.

Ông Nguyễn Công Lực.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lý Đạo Phú Quý – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên
tòa:** Bà Ngô Kim Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương
xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 20/2020/TLPT-LĐ ngày 23
tháng 11 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao
động trái pháp luật*”

Do Bản án lao động sơ thẩm số 09/2020/LĐ-ST ngày 28/9/2020 của Tòa
án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử số 05/2021/QĐ-PT ngày 25/01/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số
10/2021/QĐ-PT ngày 01/3/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông T.M.D, sinh năm 1968. Địa chỉ: Quận M, Thành phố
Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đ.V.T, sinh năm 1982; địa chỉ: Quận M,
Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (theo Hợp đồng ủy
quyền ngày 19/6/2020). Ông Đ.V.T vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Công ty H. Địa chỉ: Thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đ.H.T.V, sinh năm 1989; địa chỉ: Quận T,
Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền
ngày 20/8/2020). Ông Đ.H.T.V vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn ông T.M.D và người đại diện theo ủy quyền ông Đ.V.T trình bày như sau:

* Tại Đơn khởi kiện ngày 29/6/2020, ông T.M.D trình bày:

Ông bắt đầu làm việc tại Công ty H với mức lương thử việc là 20.000.000 đồng/tháng (lương chính thức là 30.000.000 đồng/tháng) theo Hợp đồng thử việc từ ngày 1/11/2019 đến ngày 31/12/2019. Đến ngày 19/12/2019, Phòng Hành chính nhân sự của Công ty đã gửi ông phiếu đánh giá nhân sự sau thời gian thử việc, xác nhận mức lương chính thức của ông tại Công ty là 30.000.000 đồng/tháng. Khi hết thời gian thử việc, ông và Công ty không ký hợp đồng lao động nhưng ông vẫn tiếp tục làm việc và hưởng lương tại Công ty H.

Đến ngày 07/01/2020, Công ty có ký Quyết định số 312/2020/QĐ-ĐH giao nhiệm vụ cho ông tại Đạt Hòa – Bình Tân. Cùng ngày này, Công ty tiếp tục ra Quyết định số 313/2020/QĐ-ĐH bổ nhiệm ông giữ chức vụ Phó Giám đốc – Điều hành Bình Tân.

Đến ngày 18/02/2020, ông nhận được Thông báo số 03/2020/TB-ĐH từ Công ty H với nội dung:

- Không gia hạn thêm thời gian thử việc kể từ ngày 19/02/2020 đối với ông T.M.D, sinh ngày 18/1/1968.

- Ông T.M.D có trách nhiệm bàn giao đầy đủ các tài sản, giấy tờ... trước khi nghỉ việc.

Công ty ra Thông báo số 03/2020/TB-ĐH ngày 18/02/2020 là hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật nên yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Hủy Thông báo số 03/2020/TB-ĐH ngày 18/02/2020.

- Buộc Công ty bồi thường cho ông khoản tiền lương trong những ngày không được làm việc từ ngày 19/02/2020 đến khi Công ty nhận ông lại làm việc.

- Công ty phải bồi thường 02 tháng tiền lương do hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, được tính như sau: 06 tháng 10 ngày x 30.000.000 đồng = 190.000.000 đồng.

- Buộc Công ty phải nhận ông trở lại làm việc.

* Tại Biên bản hòa giải ngày 15/9/2020, ông Đ.V.T trình bày:

Buộc Công ty H bồi thường cho ông T.M.D tiền lương trong những ngày ông T.M.D không được làm việc tại Công ty tính từ ngày 19/02/2020 cho đến thời điểm Công ty đồng ý nhận ông T.M.D trở lại làm việc, tạm tính đến thời điểm hiện tại là gần 07 tháng. Bồi thường 02 tháng tiền lương do Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật với ông T.M.D. Mức lương của ông T.M.D là 30.000.000 đồng/tháng. Tổng số tiền ông T.M.D yêu cầu Công ty bồi thường tạm tính là 267.000.000 đồng.

Đối với những chứng cứ tài liệu do nguyên đơn cung cấp (bản photo) do bị đơn đang giữ bản chính, do đó đề nghị Tòa án yêu cầu phía bị đơn giao nộp. Theo quy định của pháp luật thì trường hợp người lao động phải giao nộp tài

liệu, chứng cứ mà tài liệu, chứng cứ đó đang do người sử dụng lao động nắm giữ thì người sử dụng lao động có nghĩa vụ giao nộp cho Tòa án.

Nguyên đơn tự nguyện xin rút lại yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Công ty nhận lại ông T.M.D trở lại làm việc.

Do đó, nguyên đơn vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện sau đây:

- Yêu cầu hủy Thông báo số 03/2020/TB-ĐH ngày 18/02/2020 do Công ty H ban hành;
- Yêu cầu bồi thường 02 tháng tiền lương do hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, tương đương số tiền là 60.000.000 đồng.
- Yêu cầu bồi thường những ngày ông T.M.D không được làm việc từ ngày 19/02/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 28/9/2020), tương đương số tiền là 218.000.000 đồng.

Tổng các khoản tiền mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán là 278.000.000 đồng.

Nguyên đơn không tranh chấp đối với khoản tiền lương của ông T.M.D từ ngày 01/11/2019 đến ngày 18/02/2020.

Bị đơn Công ty H do người đại diện theo ủy quyền ông Đ.H.T.V trình bày:

Bà N.T.K.H là người đại diện theo pháp luật của Công ty thấy ông T.M.D là người có kinh nghiệm trong ngành hàng sản xuất đồ nhựa nên có thỏa thuận bằng lời nói với ông T.M.D. Thỏa thuận là ông T.M.D sẽ làm việc cho Công ty ở Bình Tân theo kiểu hợp đồng thời vụ (ngắn hạn), không ấn định thời gian cụ thể mà dựa trên việc hoàn thành công việc của ông T.M.D hoặc khi một trong hai bên yêu cầu chấm dứt, mức lương của ông T.M.D hai bên thỏa thuận là 20.000.000 đồng/tháng. Ông T.M.D vào làm việc tại Công ty từ ngày 01/11/2019 đến ngày 18/02/2020 thì kết thúc thời vụ lao động của ông T.M.D tại Công ty. Cả hai bên là ông T.M.D và Công ty thống nhất chấm dứt hợp đồng thời vụ này bằng lời nói.

Như vậy, Công ty xác định, ông T.M.D thực tế có làm việc tại Công ty từ ngày 01/11/2019 đến ngày 18/02/2020. Việc ông T.M.D làm việc cho Công ty là theo hợp đồng thời vụ, bằng lời nói được xác lập giữa hai bên. Sau khi ông T.M.D nghỉ việc tại Công ty thì mọi quyền lợi của ông T.M.D tại Công ty đều được giải quyết xong. Công việc của ông T.M.D cũng đã kết thúc và bàn giao lại cho Công ty. Ông T.M.D cũng không có bất kỳ ý kiến, hay thắc mắc gì về quyền lợi của mình với Công ty (cho đến khi Công ty nhận được Thông báo thụ lý của Tòa án).

Nhận thấy, Công ty không vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào đối với ông T.M.D, do đó không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T.M.D.

Mặt khác, Công ty cũng không xác định những tài liệu do nguyên đơn cung cấp cho Tòa án là do Công ty ban hành. Hiện tại, phía Công ty không lưu giữ bất kỳ văn bản chính nào giống như của nguyên đơn cung cấp, do đó không có để giao nộp cho Tòa án.

Đối với chứng cứ là tờ sao kê tài khoản ngân hàng của ông T.M.D, thì sau khi làm việc với Ban giám đốc, chúng tôi xác định số tiền Công ty chuyển khoản cho ông T.M.D như tờ sao kê thể hiện chính là tiền lương Công ty trả cho ông T.M.D trong khoảng thời gian ông T.M.D làm việc tại Công ty (từ ngày 01/11/2019 đến ngày 18/02/2020).

Bản án lao động sơ thẩm số 09/2020/LĐ-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

I. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông T.M.D đối với bị đơn Công ty H về yêu cầu được nhận trở lại làm việc.

II. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông T.M.D đối với bị đơn Công ty H về việc: “Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật”. Các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông T.M.D không được chấp nhận gồm:

- Hủy Thông báo số 03/2020/TB-ĐH ngày 18/02/2020.
- Bồi thường những ngày không được làm việc tính từ ngày 19/02/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 28/9/2020) với số tiền 218.000.000 đồng.
- Bồi thường 02 tháng tiền lương do hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 60.000.000 đồng.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Nguyên đơn ông T.M.D được miễn nộp án phí.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 28/09/2020, nguyên đơn kháng cáo toàn bộ nội dung quyết định của án sơ thẩm.

Ngày 22/3/2021, Tòa án tổ chức phiên hòa giải giữa các đương sự. Sau khi hòa giải, hai bên thỏa thuận giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp như sau:

- Chấm dứt quan hệ lao động giữa ông T.M.D và Công ty H.
- Công ty H thanh toán cho ông T.M.D số tiền là 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng) để giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động giữa ông T.M.D với Công ty H (hai bên đã thực hiện xong việc thanh toán tiền).

- Án phí lao động sơ thẩm: Công ty H phải chịu.

- Án phí lao động phúc thẩm: Ông T.M.D không phải chịu.

Tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn và đại diện của bị đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/3/2020 để giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Ngày 22/3/2021 các đương sự đã thỏa thuận được việc giải quyết toàn bộ vụ án. Tại phiên tòa hôm

nay các đương sự vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/3/2020 để giải quyết vụ án. Xét thấy sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của nguyên đơn làm và nộp trong hạn là hợp lệ.

Đại diện của nguyên đơn và đại diện của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/3/2020 để giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 22/3/2021, Tòa án tổ chức phiên hòa giải giữa các đương sự. Sau khi hòa giải, hai bên thỏa thuận thống nhất giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp như sau:

- Chấm dứt quan hệ lao động giữa ông T.M.D và Công ty H.
- Công ty H thanh toán cho ông T.M.D số tiền là 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng) để giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động giữa ông T.M.D với Công ty H (hai bên đã thực hiện xong việc thanh toán tiền).
- Án phí lao động sơ thẩm: Công ty H phải chịu.
- Án phí lao động phúc thẩm: Ông T.M.D không phải chịu.

Xét thấy, việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, yêu cầu của các đương sự về việc công nhận sự thỏa thuận là có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có cơ sở, phù hợp quy định của pháp luật.

Án phí lao động sơ thẩm: Bị đơn phải chịu.

Án phí lao động phúc thẩm: Nguyên đơn không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông T.M.D; sửa Bản án lao động sơ thẩm số 09/2020/LĐ-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương như sau:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

- Chấm dứt quan hệ lao động giữa ông T.M.D và Công ty H.
 - Công ty H thanh toán cho ông T.M.D số tiền là 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng) để giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động giữa ông T.M.D với Công ty H (hai bên đã thực hiện xong việc thanh toán tiền).
 - Án phí lao động sơ thẩm: Bị đơn Công ty H phải chịu 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).
2. Án phí lao động phúc thẩm: Nguyên đơn ông T.M.D không phải chịu.
3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa LĐ, tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Minh Tấn